BỘ TƯ PHÁP
VỤ TỔ CHỨC CÁN BỘ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 561 /TCCB-ĐTBD
V/v thông báo tuyển sinh đào tạo trình độ tiến sĩ và thạc sĩ tại Học viện Hành chính Quốc gia

Hà Nội, ngày 14 tháng 9 năm 2020

Kính gửi: Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ

Căn cứ Công văn số 1161/HCQG-SĐH ngày 20/8/2020 của Học viện Hành chính Quốc gia, Vụ Tổ chức cán bộ thông báo tuyển sinh đào tạo trình độ tiến sĩ, thạc sĩ đợt 2 năm 2020 tại Học viện Hành chính Quốc gia, cụ thể:

1. Về nội dung: Chi tiết của khóa đào tạo tiến sĩ xem tại Thông báo số 1130/TB-HCQG; chi tiết của khóa đào tạo thạc sĩ xem tại Thông báo số 1129/TB-HCQG ngày 14/8/2020 của Học viện Hành chính Quốc gia gửi kèm theo Công văn này.

2. Về kinh phí:

- Kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức được đảm bảo từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành; kinh phí của cơ quan quản lý, sử dụng cán bộ, công chức; đóng góp của cán bộ, công chức; tài trợ của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

- Kinh phí đào tạo, bồi dưỡng viên chức được đảm bảo từ nguồn tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, đóng góp của viên chức và các nguồn khác theo quy định của pháp luật.

Căn cứ Thông báo nêu trên và Quy chế đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức Bộ Tư pháp, nếu đơn vị có nhu cầu cử công chức, viên chức dự tuyển đào tạo tiến sĩ, thạc sĩ đợt 2 năm 2020 tại Học viện Hành chính Quốc gia *(riêng Tổng cục Thi hành án dân sự, đề nghị thông báo tới cơ quan Thi hành án dân sự địa phương)*, đề nghị gửi Công văn giới thiệu và hồ sơ dự tuyển về Vụ Tổ chức cán bộ **trước ngày 30/10/2020** (thứ Sáu) để Vụ báo cáo Lãnh đạo Bộ xem xét, quyết định hoặc Thủ trưởng đơn vị xem xét, chọn cử công chức, viên chức đi dự tuyển theo phân cấp./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Vụ trưởng (để báo cáo);
- Cổng thông tin điện tử Bộ Tư pháp;
- Lưu: VT, ĐTBD.

KT. VỤ TRƯỞNG
PHÓ VỤ TRƯỞNG

Nguyễn Đỗ Kiên

BỘ NỘI VỤ
HỌC VIỆN HÀNH CHÍNH QUỐC GIA

Số: 1130/TB-HCQG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 14 tháng 8 năm 2020

THÔNG BÁO TUYỂN SINH
ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ TIẾN SĨ ĐỢT 2 NĂM 2020

Căn cứ Quy chế đào tạo trình độ tiến sĩ ban hành theo Thông tư số 08/2017/TT-BGDĐT ngày 04/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo,

Học viện Hành chính Quốc gia thông báo tuyển sinh đào tạo trình độ tiến sĩ đợt 2 năm 2020 như sau:

1. Chuyên ngành tuyển sinh: Quản lý công (Mã số: 9 34 04 03).

2. Chỉ tiêu tuyển sinh (dự kiến): 50 nghiên cứu sinh.

3. Hình thức tuyển sinh: xét tuyển.

4. Điều kiện dự tuyển:

4.1. Về văn bằng: Người dự tuyển có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành Quản lý công, Quản lý nhà nước loại Giỏi trở lên hoặc bằng thạc sĩ các chuyên ngành.

4.2. Về bài báo khoa học: Người dự tuyển là tác giả 01 bài báo liên quan đến lĩnh vực dự định nghiên cứu đăng trên tạp chí khoa học có chỉ số ISSN trong thời hạn 03 năm (36 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển.

4.3. Về trình độ ngoại ngữ:

4.3.1. Người dự tuyển là công dân Việt Nam phải có một trong các văn bằng hoặc chứng chỉ ngoại ngữ sau đây:

a) Bằng tốt nghiệp đại học hoặc bằng thạc sĩ do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp cho người học toàn thời gian ở nước ngoài mà ngôn ngữ sử dụng trong quá trình học tập là tiếng Anh hoặc tiếng nước ngoài khác;

b) Bằng tốt nghiệp đại học các ngành ngôn ngữ nước ngoài do các cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp;

c) Chứng chỉ tiếng Anh TOEFL iBT từ 45 trở lên hoặc Chứng chỉ IELTS (Academic Test) từ 5.0 trở lên do một tổ chức khảo thí được quốc tế và Việt Nam công nhận cấp trong thời hạn 02 năm (24 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển;

Người dự tuyển có văn bằng/chứng chỉ ngoại ngữ các thứ tiếng không phải tiếng Anh thì phải có phải có khả năng giao tiếp được bằng tiếng Anh trong chuyên môn (có thể diễn đạt những vấn đề thuộc lĩnh vực chuyên môn cho người khác hiểu bằng tiếng Anh và hiểu được người khác trình bày những vấn đề chuyên môn bằng tiếng Anh).

4.3.2. Người dự tuyển là công dân nước ngoài phải có trình độ tiếng Việt tối thiểu từ Bậc 4 trở lên theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài.

4.4. Về bài luận: Người dự tuyển có 01 bài luận về dự định nghiên cứu; bài luận trình bày 2 nội dung: 1) Tự luận về nguyện vọng và khả năng nghiên cứu; 2) Đề cương nghiên cứu.

4.5. Về thư giới thiệu: Người dự tuyển có Thư giới thiệu đánh giá phẩm chất nghề nghiệp, năng lực chuyên môn và khả năng thực hiện nghiên cứu của người dự tuyển của ít nhất 01 nhà khoa học có chức danh giáo sư, phó giáo sư hoặc có học vị tiến sĩ khoa học, tiến sĩ đã tham gia hoạt động chuyên môn với người dự tuyển và am hiểu lĩnh vực mà người dự tuyển dự định nghiên cứu.

4.6. Về công văn dự tuyển

- Người dự tuyển là công chức, viên chức phải có Công văn cử đi dự tuyển của cơ quan quản lý trực tiếp theo quy định hiện hành về việc đào tạo và bồi dưỡng công chức, viên chức;

- Người dự tuyển là thí sinh tự do phải có Phiếu lý lịch tư pháp do cơ quan có thẩm quyền cấp trong thời hạn 6 tháng tính đến ngày đăng ký dự tuyển.

4.7. Về Giấy chứng nhận sức khỏe và Bản cam kết

- Người dự tuyển có đủ sức khỏe (Giấy chứng nhận sức khỏe do bệnh viện đa khoa cấp trong thời hạn 6 tháng tính đến ngày đăng ký dự tuyển);

- Người dự tuyển phải có bản cam kết thực hiện các nghĩa vụ học tập, nghiên cứu, tài chính đối với quá trình đào tạo.

5. Hồ sơ dự tuyển

5. 1. Hồ sơ dự tuyển bao gồm:

1. Đơn xin dự tuyển đào tạo trình độ tiến sĩ;

2. Sơ yếu lý lịch và Lý lịch khoa học;

3. Công văn cử đi dự tuyển của cơ quan quản lý trực tiếp (nếu người dự tuyển là công chức, viên chức); Phiếu lý lịch tư pháp do cơ quan có thẩm quyền cấp (đối với thí sinh tự do);

4. Giấy khám sức khỏe;

5. Bản cam kết thực hiện các nghĩa vụ học tập, nghiên cứu, tài chính đối với quá trình đào tạo.

6. Bằng tốt nghiệp đại học và bảng điểm đại học toàn khóa *(bản sao hợp lệ);*

7. Bằng thạc sĩ và bảng điểm cao học toàn khóa *(bản sao hợp lệ);*

8. Văn bằng/Chứng chỉ ngoại ngữ *(bản sao hợp lệ);*

(Văn bằng đại học do cở sở giáo dục nước ngoài cấp, bằng thạc sĩ do cở sở giáo dục nước ngoài cấp, bằng thạc sĩ liên kết phải có bản dịch công chứng và kết quả thẩm định của Bộ Giáo dục và Đào tạo theo quy định trong Quyết định số 77/2007/QĐ-BGDĐT ngày 20/12/2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo*);*

9. Tập bài báo khoa học và công trình khoa học.

10. Bài luận về dự định nghiên cứu (theo mẫu do Học viện quy định).

11. Thư giới thiệu.

5.2. Số lượng hồ sơ

- Hồ sơ gốc: 01 bộ (gồm các văn bản theo danh mục tại mục 5.1, để trong bì hồ sơ do Học viện Hành chính Quốc gia phát hành)

- Hồ sơ photo: 10 bộ (chỉ gồm Tập bài báo, công trình khoa học và Bài luận về dự định nghiên cứu).

6. Kế hoạch và quy trình tuyển sinh

6.1. Kế hoạch tuyển sinh

- Thời gian phát hành và nhận hồ sơ: từ ngày 14/8/2020 đến ngày 13/11/2020;

- Thời gian tổ chức xét tuyển: Dự kiến tháng 12/2020;

- Địa điểm xét tuyển: Học viện Hành chính Quốc gia, số 77 Nguyễn Chí Thanh, quận Đống Đa, Hà Nội.

- Địa điểm phát hành và nhận hồ sơ:

+ ***Tại Hà Nội***: Ban Quản lý đào tạo Sau đại học, Học viện Hành chính Quốc gia, số 77 Nguyễn Chí Thanh, quận Đống Đa, Hà Nội. Điện thoại: 0243.7.730.431; 0906172886).

+ ***Tại Thành phố Hồ Chí Minh:*** Phân viện Học viện Hành chính Quốc gia tại Thành phố Hồ Chí Minh, số 10 - Đường 3/2, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh. Điện thoại: 083.8.623.148;

+ ***Tại Huế:*** Phân viện Học viện Hành chính Quốc gia tại thành phố Huế: Số 201 Đường Phan Bội Châu, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên – Huế. Điện thoại: 054.3931612.

+ ***Tại Tây Nguyên:*** Phân viện Học viện Hành chính Quốc gia tại khu vực Tây Nguyên: Số 51 Phạm Văn Đồng, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk. Điện thoại: 0500.3865804;

Học viện chỉ nhận hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, không trả lại hồ sơ sau khi nhận. Sau khi thẩm tra hồ sơ, Học viện sẽ gửi thông báo triệu tập tới những người đủ điều kiện tham gia dự tuyển.

- Dự kiến thời gian công bố kết quả trúng tuyển và nhập học: tháng 12/2020.

6.2. Quy trình xét tuyển

Quy trình xét tuyển được thực hiện theo ba bước:

Bước 1: Đánh giá qua hồ sơ

Thành viên Tiểu ban chuyên môn đánh giá, phân loại thí sinh dựa vào các tiêu chí: kết quả học tập ở trình độ đại học, thạc sĩ; trình độ ngoại ngữ; bài báo khoa học và thành tích nghiên cứu khoa học; kinh nghiệm nghiên cứu và giảng dạy liên quan đến chuyên ngành Quản lý công; kinh nghiệm công tác liên quan đến hướng nghiên cứu dự kiến; thâm niên công tác; chất lượng bài luận về dự định nghiên cứu.

Bước 2: Đánh giá trực tiếp tại Tiểu ban chuyên môn

- Thí sinh trình bày trước Tiểu ban chuyên môn về vấn đề dự định nghiên cứu và kế hoạch thực hiện.

- Các thành viên Tiểu ban chuyên môn phỏng vấn để đánh giá thí sinh về các mặt: tính cách, trí tuệ, sự rõ ràng về ý tưởng đối với các mong muốn đạt được sau khi hoàn thành chương trình đào tạo tiến sĩ, tính khả thi trong kế hoạch để đạt những mong muốn đó và những tư chất cần có của một nghiên cứu sinh.

- Tiểu ban chuyên môn đánh giá thí sinh dự tuyển bằng Phiếu đánh giá thí sinh dự tuyển đào tạo trình độ tiến sĩ.

Bước 3: Tổng hợp và thông báo kết quả

Căn cứ chỉ tiêu tuyển sinh và kết quả của các thí sinh, Hội đồng tuyển sinh quyết định điểm trúng tuyển, xác định danh sách thí sinh trúng tuyển theo số điểm từ cao xuống thấp và chuyển kết quả xét tuyển về Ban Thư ký Hội đồng tuyển sinh để trình Giám đốc Học viện phê duyệt.

7. Lệ phí và học phí

- Lệ phí xét tuyển: 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng)/01 thí sinh.

- Học phí: Theo quy định của Học viện Hành chính Quốc gia.

Thông tin chi tiết về tuyển sinh đào tạo trình độ tiến sĩ, danh sách nhà khoa học, các hướng nghiên cứu và đề tài luận án được cập nhật trên trang thông tin điện tử của Học viện Hành chính Quốc gia: www.napa.vn.

Nơi nhận:
- Bộ Giáo dục và Đào tạo (để b/c);
- Bộ Nội vụ (để b/c);
- Ban Giám đốc Học viện;
- Các Bộ, Ban, ngành, đoàn thể TW (Vụ TCCB);
- UBND tỉnh, Sở Nội vụ, Trường Chính trị các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Các Viện nghiên cứu, Học viện, trường Đại học, Cao đẳng;
- Các Tập đoàn kinh tế, Tổng công ty;
- Các phân viện, đơn vị thuộc Học viện;
- Lưu VT, SĐH.

GIÁM ĐỐC

HỌC VIỆN HÀNH CHÍNH QUỐC GIA BỘ NỘI VỤ

Đặng Xuân Hoan

BỘ NỘI VỤ
HỌC VIỆN HÀNH CHÍNH QUỐC GIA

Số: 1129/TB-HCQG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 14 tháng 8 năm 2020

THÔNG BÁO
TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ ĐỢT 2 NĂM 2020

Căn cứ Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ ban hành kèm theo Thông tư số 15/2014/TT-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Học viện Hành chính Quốc gia thông báo tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ đợt 2 năm 2020 với **410** chỉ tiêu, cụ thể như sau:

1. Ngành tuyển sinh

- Ngành Quản lý công: 267 chỉ tiêu — Mã số: 8 34 04 03
- Ngành Luật Hiến pháp và Luật Hành chính: 50 chỉ tiêu — Mã số: 8 38 01 02
- Ngành Chính sách công: 30 chỉ tiêu — Mã số: 8 34 04 02
- Ngành Quản lý kinh tế: 53 chỉ tiêu — Mã số: 8 31 01 10
- Ngành Tài chính – Ngân hàng: 10 chỉ tiêu — Mã số: 8 34 02 01

2. Hình thức và thời gian đào tạo

2.1. Hình thức đào tạo: Tập trung

2.2. Thời gian đào tạo: Hai năm

3. Đối tượng và điều kiện dự thi

Đối tượng dự thi đào tạo trình độ thạc sĩ là công dân nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đáp ứng được điều kiện sau:

3.1. Về văn bằng

a) Người tốt nghiệp đại học ngành đúng, ngành phù hợp với ngành đăng ký dự thi;

b) Người tốt nghiệp đại học ngành gần với ngành dự thi và đã học bổ sung kiến thức chương trình đại học tại Học viện (các lớp học bổ sung kiến thức để dự thi tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ năm 2020 được tổ chức tại Học viện và các Phân viện trực thuộc Học viện từ tháng 2/2020);

c) Người tốt nghiệp đại học ngành khác với ngành Quản lý công và Chính sách công được đăng ký dự thi sau khi đã học bổ sung kiến thức chương trình đại học tại Học viện;

d) Người có chứng chỉ chuyển đổi kiến thức để thi cao học ngành Quản lý công được đăng ký dự thi ngành Chính sách công;

e) Văn bằng đại học do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp phải được Cục Quản lý chất lượng của Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận văn bằng tương đương.

3.2. Về kinh nghiệm công tác chuyên môn

a) Người tốt nghiệp đại học thuộc ngành đúng, ngành phù hợp và ngành gần được dự thi 05 ngành trên ngay sau khi tốt nghiệp;

b) Người tốt nghiệp đại học ngành khác đăng ký dự thi ngành Quản lý công và Chính sách công phải có tối thiểu 02 (hai) năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực đăng ký dự thi kể từ khi có Quyết định công nhận tốt nghiệp đại học.

3.3. Về lý lịch bản thân: Lý lịch bản thân rõ ràng, không trong thời gian thi hành kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên và không trong thời gian thi hành án hình sự, được cơ quan quản lý nhân sự nơi đang làm việc hoặc chính quyền địa phương nơi cư trú xác nhận.

3.4. Về điều kiện sức khỏe: Có đủ sức khoẻ để học tập (trừ đối tượng đăng ký dự thi là con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học theo quy định tại Điểm e Mục 6.1 của Thông báo này).

3.5. Thời hạn nộp hồ sơ: Nộp hồ sơ đầy đủ, đúng thời hạn theo quy định của Học viện.

4. Danh mục ngành đúng, ngành phù hợp, ngành gần, ngành khác

Danh mục ngành đúng, ngành phù hợp, ngành gần và ngành khác được đăng tải trang thông tin điện tử của Học viện Hành chính Quốc gia: http//www.napa.vn.

5. Các môn thi tuyển sinh

Thi tuyển sinh 3 môn, cụ thể như sau:

5.1. Môn Ngoại ngữ: Tiếng Anh trình độ A2 (áp dụng chung đối với 05 chuyên ngành);

5.2. Hai môn thi khác đối với từng ngành

a) Ngành Quản lý công:

- Môn 1: Quản lý học đại cương;
- Môn 2: Lý luận hành chính nhà nước.

b) Ngành Luật Hiến pháp và Luật Hành chính:

- Môn 1: Lý luận chung về Nhà nước và Pháp luật;
- Môn 2: Luật Hiến pháp.

c) Ngành Tài chính – Ngân hàng

- Môn 1: Kinh tế học
- Môn 2: Tài chính – Tiền tệ

d) Ngành Chính sách công:

- Môn 1: Quản lý học đại cương;
- Môn 2: Những vấn đề cơ bản về chính sách công.

đ) Ngành Quản lý kinh tế

- Môn 1: Kinh tế học;
- Môn 2: Quản lý nhà nước về kinh tế.

5.3. Thí sinh có năng lực ngoại ngữ đúng với yêu cầu môn thi ngoại ngữ của Học viện thuộc một trong các trường hợp sau được miễn thi môn ngoại ngữ.

a) Có bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ, tiến sĩ được đào tạo toàn thời gian ở nước ngoài, được cơ quan có thẩm quyền công nhận văn bằng theo quy định hiện hành;

b) Có bằng tốt nghiệp đại học chương trình tiên tiến theo Đề án của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đào tạo chương trình tiên tiến ở một số trường đại học của Việt Nam hoặc bằng

kỹ sư chất lượng cao (PFIEV) được ủy ban bằng cấp kỹ sư (CTI, Pháp) công nhận, có đối tác nước ngoài cùng cấp bằng;

c) Có bằng tốt nghiệp đại học ngành ngôn ngữ nước ngoài;

d) Có chứng chỉ trình độ ngoại ngữ đạt trình độ tối thiểu từ bậc 3/6 trở lên theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương (Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 15/2014/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo) trong thời hạn 02 (hai) năm từ ngày cấp chứng chỉ đến ngày đăng ký dự thi, được cấp bởi một cơ sở đào tạo được Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép hoặc công nhận tại Thông báo số 691/TB-QLCL ngày 08/5/2020, gồm: (1) Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội; (2) Trường Đại học Hà Nội; (3) Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 1; (4) Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Huế; (5) Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Đà Nẵng; (6) Trường Đại học Sư phạm thành phố Hồ Chí Minh; (7) Trường Đại học Cần Thơ; (8) Đại học Thái Nguyên; (9) Trường Đại học Vinh; (10) Học viện An ninh nhân dân; (11) Trường Đại học Sài Gòn; (12) Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh; (13) Trường Đại học Trà Vinh; (14) Trường Đại học Văn Lang.

Học viện tổ chức thẩm định văn bằng, chứng chỉ ngoại ngữ của thí sinh để xem xét việc miễn thi ngoại ngữ theo Phụ lục II của Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ hiện hành.

6. Đối tượng và chính sách ưu tiên

6.1. Đối tượng ưu tiên

a) Người có thời gian công tác liên tục từ 2 năm trở lên (tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi) tại các địa phương được quy định là Khu vực 1 trong Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành (Thí sinh nộp Quyết định tiếp nhận công tác hoặc điều động, biệt phái công tác của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền thể hiện sự công tác liên tục trong 02 năm);

b) Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh (Thí sinh nộp Giấy chứng nhận thương binh hoặc Giấy chứng nhận hưởng chính sách như thương binh);

c) Con liệt sĩ (Thí sinh nộp Giấy chứng nhận gia đình liệt sĩ và Giấy khai sinh);

d) Anh hùng lực lượng vũ trang, anh hùng lao động (Thí sinh nộp Quyết định tặng Danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang hoặc Quyết định tặng danh hiệu Anh hùng lao động);

đ) Người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú từ 2 năm trở lên ở địa phương được quy định tại Điểm a, Khoản này (Thí sinh nộp Sổ hộ khẩu gia đình);

e) Con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học, được Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh công nhận bị dị dạng, dị tật, suy giảm khả năng tự lực trong sinh hoạt, học tập do hậu quả của chất độc hoá học (Thí sinh nộp Quyết định trợ cấp của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học và Giấy khai sinh).

6.2. Mức ưu tiên

a) Người dự thi thuộc đối tượng ưu tiên quy định tại Mục 6.1 của Thông báo này (bao gồm cả người thuộc nhiều đối tượng ưu tiên) được cộng vào kết quả thi mười điểm cho môn ngoại ngữ (thang điểm 100) nếu không thuộc diện được miễn thi ngoại ngữ theo quy định

của Thông báo này và cộng một điểm (thang điểm 10) cho môn chủ chốt của ngành (ngành Quản lý công: môn Lý luận hành chính nhà nước; ngành Luật Hiến pháp và Luật Hành chính: môn Luật Hiến pháp; ngành Tài chính – Ngân hàng: môn Tài chính – Tiền tệ; ngành Chính sách công: môn Những vấn đề cơ bản về chính sách công; ngành Quản lý kinh tế: môn Kinh tế học).

b) Người thuộc nhiều đối tượng ưu tiên chỉ được hưởng chế độ ưu tiên cho một đối tượng.

7. Hồ sơ tuyển sinh

7.1. Nộp hồ sơ theo các danh mục sau

a) Đơn đăng ký dự thi tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ (theo mẫu);

b) Lý lịch bản thân rõ ràng, không trong thời gian thi hành kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên và không trong thời gian thi hành án dân sự, được cơ quan quản lý nhân sự nơi đang làm việc hoặc chính quyền địa phương nơi cư trú xác nhận;

c) 02 bản sao công chứng bằng tốt nghiệp đại học, 02 bản sao công chứng bảng điểm và 01 bản sao công chứng chứng chỉ bổ sung kiến thức do Học viện cấp;

d) 02 bản sao công chứng văn bằng, chứng chỉ ngoại ngữ, nếu thuộc một trong các trường hợp được miễn thi môn ngoại ngữ (mang theo văn bằng, chứng chỉ gốc để đối chiếu khi tiếp sinh);

đ) Giấy chứng nhận có đủ sức khỏe để học tập của bệnh viện đa khoa (trong vòng 06 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ);

e) 02 bản sao công chứng các giấy tờ hợp pháp về đối tượng ưu tiên (nếu có);

g) Xác nhận của thủ trưởng cơ quan quản lý nhân sự về kinh nghiệm công tác chuyên môn hoặc bản sao công chứng các quyết định tuyển dụng/ bổ nhiệm/ hợp đồng lao động để xác nhận về kinh nghiệm công tác chuyên môn đối với người tốt nghiệp đại học ngành khác;

h) 06 ảnh 3 x 4 có ghi rõ họ tên, ngày, tháng, năm sinh của thí sinh sau từng ảnh;

i) 02 phong bì có dán tem và ghi rõ địa chỉ người nhận (để gửi Giấy báo)

k) 01 bản photo 2 mặt chứng minh thư/thẻ căn cước.

7.2. Thời gian phát hành và nhận hồ sơ: **Từ ngày 14/8/2020 đến ngày 13/11/2020** (Hồ sơ đăng ký dự thi theo mẫu do Học viện Hành chính Quốc gia phát hành).

7.3. Địa điểm phát hành và nhận hồ sơ

a) Tại Hà Nội: Phòng 112 Nhà A – Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả quản lý đào tạo sau đại học, số 77 đường Nguyễn Chí Thanh, Đống Đa, Hà Nội; điện thoại liên hệ: (024) 37.731.907;

b) Tại Huế: Phòng Quản lý đào tạo Bồi dưỡng, Phân viện Học viện Hành chính Quốc gia tại thành phố Huế, số 201 đường Phan Bội Châu, thành phố Huế; điện thoại liên hệ: (0234).3.931.602;

c) Tại Tây Nguyên: Phòng Quản lý đào tạo Bồi dưỡng, Phân viện khu vực Tây Nguyên, số 51 đường Phạm Văn Đồng, thành phố Buôn Mê Thuột, Tỉnh Đắk Lắk; điện thoại liên hệ: (0262).3.865.866;

d) Tại Thành phố Hồ Chí Minh: Phòng Quản lý đào tạo Sau đại học, Phân viện Học viện Hành chính Quốc gia tại thành phố Hồ Chí Minh, số 10 đường 3/2, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh; điện thoại liên hệ: (028) 38.632.701.

8. Thời gian, địa điểm thi tuyển sinh

8.1. Thời gian thi: **Ngày 12/12/2020 (Thứ Bảy) và ngày 13/12/2020 (Chủ Nhật).**

8.2. Địa điểm thi:

a) Tại Hà Nội: Học viện Hành chính Quốc gia, số 77 đường Nguyễn Chí Thanh, quận Đống Đa, Hà Nội; điện thoại liên hệ: (024) 37.731.907;

b) Tại Huế: Phân viện Học viện Hành chính Quốc gia tại thành phố Huế, số 201 đường Phan Bội Châu, thành phố Huế; điện thoại liên hệ: (0234).3.931.602;

c) Tại Tây Nguyên: Phân viện Học viện Hành chính Quốc gia tại khu vực Tây Nguyên, số 51 đường Phạm Văn Đồng, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk; điện thoại liên hệ: (0262).3.865.866;

d) Tại thành phố Hồ Chí Minh: Phân viện Học viện Hành chính Quốc gia tại thành phố Hồ Chí Minh, số 10 đường 3/2, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh; điện thoại liên hệ: (028) 38.632.701.

9. Lệ phí thi tuyển sinh

9.1. Lệ phí đăng ký dự thi: 60.000 đồng/hồ sơ;

9.2. Lệ phí thi tuyển sinh: 120.000 đồng/môn thi/thí sinh;

(Thí sinh nộp lệ phí đăng ký dự thi và lệ phí thi tuyển sinh khi nộp hồ sơ).

Danh sách thí sinh đủ điều kiện dự thi (số báo danh, phòng thi, lịch thi); kết quả tuyển sinh, danh sách thí sinh trúng tuyển; kế hoạch khai giảng khóa học và các thông tin có liên quan sẽ được niêm yết trên các bảng tin và cập nhật trên trang thông tin điện tử của Học viện Hành chính Quốc gia: http//www.napa.vn.

Nơi nhận:
- Bộ Giáo dục và Đào tạo (để b/c);
- Bộ Nội vụ (để b/c);
- Ban Giám đốc Học viện;
- Các Bộ, Ban, ngành, đoàn thể TW (Vụ TCCB);
- Các UBND tỉnh, Sở Nội vụ, Trường Chính trị tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Các Viện Nghiên cứu, Học viện, trường Đại học, Cao đẳng;
- Các Tập đoàn kinh tế, Tổng công ty;
- Các Phân viện, đơn vị thuộc Học viện;
- Lưu VT, SĐH.

GIÁM ĐỐC

BỘ NỘI VỤ ★ HỌC VIỆN HÀNH CHÍNH QUỐC GIA ★

Đặng Xuân Hoan